

Số: 19/2026/NQ-HĐND

Gia Lai, ngày 24 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Quy định một số chính sách bảo tồn và phát huy các loại hình
nghệ thuật truyền thống Hát bội (Tuồng) và Bài chòi**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

*Căn cứ Nghị định số 144/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hoạt
động nghệ thuật biểu diễn;*

*Căn cứ Nghị định số 215/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định các biện
pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới,
di sản văn hóa dưới nước, di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của
UNESCO và Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể và chính sách đối
với nghệ nhân, chủ thể di sản văn hóa phi vật thể;*

*Căn cứ Nghị định số 308/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết
một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa;*

*Xét Tờ trình số 409/TTr-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định một số chính sách bảo tồn và phát
huy các loại hình nghệ thuật truyền thống tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra số
25/BC-VHXXH ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng
nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

*Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định một số chính sách
bảo tồn và phát huy các loại hình nghệ thuật truyền thống Hát bội (Tuồng) và
Bài chòi.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số chính sách bảo tồn và phát huy các loại
hình nghệ thuật truyền thống Hát bội (Tuồng) và Bài chòi (sau đây gọi chung là
các loại hình nghệ thuật truyền thống).

2. Đối tượng áp dụng

a) Nghệ sĩ nghỉ hưu (bao gồm: Nghệ sĩ Nhân dân, Nghệ sĩ Ưu tú, Nghệ sĩ)
thường trú tại tỉnh Gia Lai.

b) Nghệ sĩ đang công tác trong đơn vị nghệ thuật sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Gia Lai.

c) Các đoàn nghệ thuật truyền thống ngoài công lập được thành lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

d) Học viên thường trú tại tỉnh Gia Lai học các chuyên ngành diễn viên, nhạc công nghệ thuật Tuồng, Bài chòi tại các cơ sở giáo dục công lập trong tỉnh hoặc ngoài tỉnh (nếu có liên kết với các cơ sở giáo dục trong tỉnh hoặc được cơ quan có thẩm quyền đặt hàng).

đ) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc hỗ trợ

Việc hỗ trợ bảo đảm công khai, minh bạch, đúng mục đích, sử dụng hiệu quả ngân sách và không trùng lặp với các khoản chi hỗ trợ khác. Trong trường hợp trùng lặp với các khoản chi hỗ trợ khác thì chỉ được hưởng một khoản chi hỗ trợ cao nhất.

Điều 3. Nội dung và mức hỗ trợ, nguồn kinh phí

1. Hỗ trợ đối với Nghệ sĩ nghỉ hưu luyện tập, biểu diễn và truyền dạy phục vụ công tác bảo tồn, quảng bá, giới thiệu các loại hình nghệ thuật truyền thống. Số buổi hỗ trợ theo quyết định của cơ quan được giao nhiệm vụ, bảo đảm trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

a) Mức hỗ trợ tiền luyện tập: 180.000 đồng/người/buổi.

b) Mức hỗ trợ tiền biểu diễn: 360.000 đồng/người/buổi.

c) Mức hỗ trợ tiền truyền dạy

- Nghệ sĩ Nhân dân nghỉ hưu: 800.000 đồng/người/buổi.

- Nghệ sĩ Ưu tú nghỉ hưu: 600.000 đồng/người/buổi.

- Nghệ sĩ nghỉ hưu: 500.000 đồng/người/buổi.

2. Hỗ trợ một lần kinh phí đào tạo (ngoài chế độ của đơn vị cử đi đào tạo) khi các Nghệ sĩ đang công tác trong đơn vị nghệ thuật sự nghiệp công lập thuộc tỉnh được cơ quan chủ quản cử đi đào tạo trình độ từ đại học trở lên đối với các chuyên ngành phục vụ nghệ thuật Tuồng, Bài chòi, bao gồm: diễn viên nghệ thuật truyền thống, biên kịch, đạo diễn sân khấu, sáng tác - chỉ huy dàn nhạc, biên đạo múa, thiết kế mỹ thuật, kỹ thuật viên âm thanh, ánh sáng.

a) Điều kiện hỗ trợ

- Hoàn thành khóa học và được cấp chứng nhận tốt nghiệp.

- Cam kết trở về làm việc tại đơn vị sau khi tốt nghiệp từ 05 năm trở lên. Trường hợp không thực hiện đúng cam kết thì phải đền bù kinh phí đã được hỗ trợ theo quy định của pháp luật.

b) Mức hỗ trợ: 50.000.000 đồng/người.

3. Hỗ trợ đoàn nghệ thuật truyền thống ngoài công lập

a) Điều kiện hỗ trợ

- Đoàn nghệ thuật được thành lập và chấp thuận biểu diễn nghệ thuật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- Người đại diện theo pháp luật của đoàn nghệ thuật chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực hoạt động.
- Có số buổi biểu diễn nghệ thuật truyền thống ít nhất 12 buổi/năm.

b) Mức hỗ trợ

- Hỗ trợ một lần: không quá 100.000.000 đồng/đoàn để mua sắm trang phục, nhạc cụ, đạo cụ, trang thiết bị âm thanh, ánh sáng phục vụ hoạt động biểu diễn các loại hình nghệ thuật truyền thống.
- Hỗ trợ hàng năm: hỗ trợ kinh phí hoạt động biểu diễn các loại hình nghệ thuật truyền thống: 2.000.000 đồng/buổi, tối đa không quá 30.000.000 đồng/đoàn/năm.

4. Hỗ trợ chi phí sinh hoạt đối với học viên thường trú tại tỉnh Gia Lai học các chuyên ngành diễn viên, nhạc công nghệ thuật Tuồng, Bài chòi tại các cơ sở giáo dục công lập trong tỉnh hoặc ngoài tỉnh (nếu có liên kết với các cơ sở giáo dục trong tỉnh hoặc được cơ quan có thẩm quyền đặt hàng).

a) Mức hỗ trợ: 5.000.000 đồng/người/tháng.

b) Thời gian hỗ trợ được xác định theo số tháng thực tế học tập tại trường theo quy định, nhưng không quá 10 tháng/năm học.

5. Nguồn kinh phí: ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành; các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 04 tháng 5 năm 2026.
2. Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Quy định một số chính sách bảo tồn và phát huy các loại hình nghệ thuật truyền thống tỉnh Bình Định, giai đoạn 2024 - 2028 hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XIII, Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) thông qua ngày 24 tháng 4 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục KTVB&TCTHPL - Bộ Tư Pháp ;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan, tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- Các Ban HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTHĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường;
- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh (đăng tải trên công báo điện tử);
- Báo và Phát thanh truyền hình Gia Lai;
- Trang thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HSKH.

CHỦ TỊCH



Rah Lan Chung